

Phụ lục 2:

DANH MỤC CÁC SẢN PHẨM CHỦ LỰC CẦN GIA TĂNG SẢN LƯỢNG ĐỂ PHẢN ĐÁU HOÀN THÀNH VÀ VƯỢT KẾ HOẠCH ĐỀ RA

(Kèm theo Công văn số /UBND-THĐT ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

Số TT	Tên sản phẩm	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	7 tháng đầu năm 2025	7 tháng năm 2025 so với cùng kỳ (%)
1	Xi măng Portland đen	1.000 tấn	24.000	12.856	118,10
2	Đường kết tinh	1.000 tấn	75	73,0	119,40
3	Bia các loại	1.000 lít	45.000	16.053	83,00
4	Thuốc lá có đầu lọc	1.000 bao	320.000	185.670	99,80
5	Giày thể thao	1.000 đôi	320.000	210.598	136,90
6	Quần áo may sẵn	1.000 cái	700.000	493.781	125,70
7	Phân bón các loại	Tấn	200.000	122.833	114,70
8	Gạch xây	Triệu viên	2.500	1.365	107,00
9	Thức ăn gia súc	Tấn	250.000	132.983	107,80
10	Nước máy sản xuất	1.000 m3	80.000	33.093	102,30
11	Điện sản xuất	Triệu Kwh	15.500	7.866	88,70
12	Xăng động cơ	1.000 Tấn	3.650	2.277	98,90
13	Dầu nhiên liệu	1.000 Tấn	6.300	3.720	97,70
14	Dầu và mỡ bôi trơn	Tấn	7.800	4.099	100,70
15	Sáp parafin	1.000 Tấn	660	425	102,90
16	Benzen	1.000 Tấn	370	195	97,20
17	Lưu huỳnh rắn	1.000 Tấn	450	242	100,60
18	Sắt thép các loại	1.000 Tấn	4.200	3.208	127,40

- Sở Công Thương theo dõi, phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để đảm bảo các sản phẩm đạt mục tiêu đề ra, gồm: Xi măng; đường kết tinh; bia các loại; thuốc lá có đầu lọc; giày thể thao; quần áo may sẵn; phân bón các loại; gạch xây; thức ăn gia súc; nước máy sản xuất; điện sản xuất; sắt thép các loại.
- Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp theo dõi, phối hợp với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất để đảm bảo các sản phẩm đạt mục tiêu đề ra, gồm: Xăng động cơ; dầu nhiên liệu; dầu và mỡ bôi trơn; sáp parafin; benzen; lưu huỳnh rắn.